

外籍學生合法打工應注意事項

外籍學生打工應注意：

1. 須申請工作許可證，工作證最長 1 年。

就業服務法 §43

2. 工作時間除寒暑假外，每週最長為 20 小時。

就業服務法 §50

常見錯誤樣態：

學生現有之工作
證逾期，然新工作
證尚未核發前仍
繼續工作。



學生違反就業服務法§43，處 3 至 15 萬元



雇主違反就業服務法§57-1，處 15 至 75 萬元



請提前申辦工作許可證



就業服務法及工作許可核發相關問題，請洽：

勞動部勞動力發展署跨國勞動力事務中心

地址：臺北市中正區中華路 1 段 39 號 10 樓

電話：(02) 8995-6000



臺北市勞動力重建運用處 關心您
Taipei City Foreign and Disabled Labor Office

地址：臺北市萬華區艋舺大道 101 號 4 樓

電話：(02) 2338-1600

外籍學生打工勞動權益相關資訊

薪資

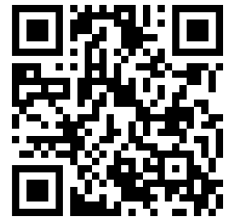
1. 雇主給薪不得低於基本工資（196 元/小時；29,500 元/月）。
2. 雇主不得延遲給付工資。

休息、休假

1. 勞工連續工作 4 小時，應有至少 30 分鐘之休息時間。每 7 日中應有 2 日之休息日，其中 1 日為例假、1 日為休息日。
2. 國定假日、勞動節及其他由中央主管機關規定應放假之日，均應休假，雇主如徵得勞工同意，於休假日工作，工資應依法加倍發給。

落實安全衛生管理

1. 工讀生若因工作或上下班通勤時發生意外，仍算是職業災害。
2. 雇主應依職業安全衛生法規定，提供其必要的安全健康保障，亦應施予安全衛生及預防災變的教育訓練。



外國人各項勞動權益保障資訊

勞工保險給付相關問題

勞動部勞工保險局

電話：(02) 2396-1266
語音服務：0800-078-777

全民健康保險相關問題

衛福部中央健康保險署

電話：(02) 2706-5866
諮詢專線：0800-030598

勞動條件、權益及工作許可相關問題

臺北市政府勞動局

市民熱線：1999 分機 7015、7016、7017
地址：臺北市信義區市府路 1 號 5 樓

臺北市勞動力重建運用處

電話：(02) 2338-1600
地址：臺北市萬華區艋舺大道 101 號 4 樓

勞動部

電話：(02) 8995-6866
免費電話：0800-085151
地址：臺北市中正區館前路 77 號 9 樓

Information for Foreign Student : Working Legally in Taiwan

Notice:

1. MUST apply a work permit, maximum time: 1 year

Employment Service Act §43

2. Working hours: maximum 20 hours/ week, except summer & winter vacations

Employment Service Act §50

Common mistake:

The foreign student's current work permit is expired, but, continues to work before the new work permit is issued :

➔ Students: violate Employment Service Act §43

Fine: NT. 30,000-150,000

➔ Employers: violate Employment Service Act §57-1

Fine: NT. 150,000-750,000

Please apply work permit before it expires

Information about Employment Service Act & Applying Work Permit:

Cross-Border Workforce Affairs Center, Workforce Development Agency, Ministry of Labor

Address: 10F, No.39, Sec.1, Zhonghua Rd., Zhongzheng Dist., Taipei City

Tel: (02) 8995-6000



Address: 4F, No.101, Bangka Blvd.,
Wanhua Dist., Taipei City
Tel: (02) 2338-1600

Information for Foreign Student : Labor Rights

Wage

1. Minimum wage: NT196/hour; NT29,500/month
2. Employers shall pay wages on schedule.

Recess and Holidays

1. Break time: at least 30 minutes after 4 continuous hours.
2. 2 regular days off every 7 days (a regular leave and a rest day).
3. National holidays, labor day and other holidays: workers should get a day off. If worker agrees to work on holidays, the employer should pay double wages.

Safety and Health Management

1. Occupational injury: injured by accidents while during work, and travel to and from work.
2. Employers should provide workers all necessary safety, health guarantee, education, and training.



Related Contact Organizations for Inquiry

Issues related to labor insurance

Bureau of Labor Insurance, Ministry of Labor

Tel : (02) 2396-1266
Voice service : 0800-078-777

Issues related to national health insurance

National Health Insurance Administration

Tel : (02) 2706-5866
Inquiry : 0800-030598

Issues related to labor conditions, interests and work permit

Department of Labor, Taipei City Government

Citizen hotline : 1999 ext. 7015 、 7016 、 7017
Address : 5F., No.1, City Hall Rd., Xinyi District, Taipei City

Taipei City Foreign and Disabled Labor Office

Tel : (02) 2338-1600
Address : 4F., No. 101, Bangka Avenue, Wanhua District, Taipei City

Ministry of Labor

Tel : (02) 8995-6866

NHỮNG ĐIỀU SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI CẦN CHÚ Ý KHI ĐI LÀM HỢP PHÁP

Sinh viên nước ngoài đi làm cần chú ý :

1. Cần phải xin giấy phép lao động, thời hạn tối đa của

giấy phép là 1 năm.

§43 Luật dịch vụ việc làm

2. Thời gian làm việc ngoài kì nghỉ hè và kì nghỉ đông,

mỗi tuần tối đa 20 tiếng (giờ).

§50 Luật dịch vụ việc làm

Những sai lầm hay mắc phải :

Nếu Giấy phép lao động hiện có của sinh viên đã quá hạn, mà vẫn tiếp tục làm việc trước khi được cấp giấy phép lao động mới thì

Sinh viên vi phạm điều 43 Luật dịch vụ việc làm, bị phạt tiền 30 nghìn đến 150 nghìn Đài tệ

Chủ vi phạm điều 57-1 Luật dịch vụ việc làm, bị phạt tiền 150 nghìn đến 750 nghìn Đài tệ



Hãy xin cấp giấy phép lao động trước



Những vấn đề liên quan đến Luật dịch vụ việc làm và cấp giấy phép lao động, xin liên hệ:

Trung tâm phục vụ nguồn lao động xuyên quốc gia Sở phát triển nguồn lao động của Bộ lao động

Địa chỉ: lầu 10 số 39 đoạn 1 đường Zhonghua, khu Zhongzheng, tp. Đài Bắc

Điện thoại : (02) 8995-6000



臺北市勞動力重建運用處
Taipei City Foreign and Disabled Labor Office

luôn quan tâm đến bạn

Phòng tái thiết vận dụng nguồn lao động thành phố Đài Bắc

Địa chỉ: lầu 4, số 101, đại lộ Mengjia, khu Wanhua, tp. Đài Bắc

Điện thoại : (02) 2338-1600

NHỮNG THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN QUYỀN VÀ LỢI ÍCH LAO ĐỘNG CỦA SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI KHI ĐI LÀM

Tiền lương

1. Chủ trả lương không được thấp hơn mức lương cơ bản (196 đồng/ tiếng; 29,500 đồng/ tháng)
2. Chủ không được trì hoãn việc chi trả lương.

Nghỉ ngơi, nghỉ phép

1. Lao động làm việc liên tục trong 4 tiếng đồng hồ, cần được nghỉ tối thiểu 30 phút. Làm việc trong 7 ngày cần được nghỉ 2 ngày, trong đó có 1 ngày nghỉ bắt buộc và 1 ngày nghỉ thông thường.
2. Ngày nghỉ lễ của cả nước, ngày quốc tế lao động và các ngày nghỉ khác theo quy định của cơ quan nhà nước, đều được nghỉ ngơi, chủ được sự đồng ý của lao động, làm việc vào ngày nghỉ, tiền lương phải trả gấp đôi.

Thực hiện sát sao quản lý an toàn vệ sinh

1. Sinh viên vừa học vừa làm xảy ra tai nạn trong lúc làm việc hoặc trên đường đi làm, về nhà, vẫn được xem là tai nạn nghề nghiệp.
2. Chủ phải dựa theo quy định của Luật an toàn vệ sinh lao động, cung cấp sự đảm bảo sức khỏe an toàn cần thiết cho lao động, cũng cần tổ chức giáo dục huấn luyện an toàn vệ sinh và ngăn ngừa tai nạn.



Những Thông Tin Đảm Bảo Quyền Lợi Lao Động Của Người Nước Ngoài

Những vấn đề liên quan đến bảo hiểm sức khỏe toàn dân

Sở bảo hiểm y tế trung ương thuộc Bộ phúc lợi vệ sinh y tế

Điện thoại : (02)2706-5866

Đường dây tư vấn : 0800-030598

Những vấn đề liên quan đến chi trả bảo hiểm lao động

Cục bảo hiểm lao động của Bộ lao động

Điện thoại : (02) 2396-1266

Dịch vụ tin nhắn thoại : 0800-078-777

Những vấn đề liên quan đến điều kiện lao động, quyền và lợi ích lao động, giấy phép lao động

Cục lao động thành phố Đà Bắc

Đường dây nóng của công dân thành phố : 1999 số máy lẻ 7015, 7016, 7017

Địa chỉ: lầu 5, số 1, đường Shifu, khu Xinyi, tp. Đà Bắc

Phòng tái thiết vận dụng nguồn lao động thành phố Đà Bắc

Điện thoại : (02) 2338-1600

Địa chỉ: lầu 4, số 101, đại lộ Mengjia, khu Wanhua, tp. Đà Bắc

Bộ lao động

Điện thoại : (02) 8995-6866

Đường dây miễn phí : 0800-085151

Địa chỉ: lầu 9, số 77, đường Guanqian, khu Zhongzheng, tp. Đà Bắc

Hal-hal yang perlu diperhatikan pelajar asing untuk bekerja secara Legal

Hal-hal yg harus diperhatikan oleh pelajar asing saat bekerja

1. Harus aplikasi ijin kerja, kartu ijin kerja maximal 1 tahun.

§43 Undang-undang layanan kerja pasal 43

2. Selain masa liburan semester , jam kerja setiap minggu maximal 20 jam.

§50 Undang- undang layanan kerja pasal 50

Kesalahan Umum yang sering terjadi :

Ijin Kerja yang dimiliki oleh pelajar telah melewati masa berlaku atau ijin kerja baru belum diterbitkan,tetapi pelajar masih tetap bekerja.

Pelajar melanggar hukum ketenagakerjaan No 43, dengan hukuman denda NTD 30-150ribu.

Majikan melanggar hukum ketenagakerjaan No.57-1 , dengan hukuman denda NTD150-750ribu.



Harap untuk mendaftarkan visa kerja terlebih dahulu
Harap untuk mendaftarkan visa kerja terlebih dahulu



Masalah Layanan Ketenagakerjaan dan Masalah Ijin kerja, silahkan hubungi :

Kementerian Pengembangan tenaga kerja dan pusat tenaga kerja Transnasional

Alamat: 10F., No. 39, Sec. 1, Zhonghua Rd., Zhongzheng Dist., Taipei

Telp: (02) 8995-6000



臺北市勞動力重建運用處
Taipei City Foreign and Disabled Labor Office

Kami peduli

Alamat: 4F., No. 101, Bangka Blvd., Wanhua Dist., Taipei

Telp: (02) 2338-1600

Informasi hak-hak kerja pelajar asing

Gaji

1. Majikan tidak boleh membayar kurang dari Standar Gaji (NTD 196/jam; NTD 29,500/bulan)
2. Majikan tidak diperbolehkan telat pada saat pembayaran gaji.

Istirahat & Liburan

1. Pekerja yang bekerja selama 4 jam berturut-turut, Harus ada istirahat minimum 30 menit. Setiap 7 hari harus ada istirahat 2 hari, 1 hari adalah hari libur dan 1 hari adalah hari istirahat.
2. Hari libur Nasional, Hari Buruh dan hari libur lainnya yang telah ditetapkan oleh pemerintah, pekerja diharuskan libur, bila majikan mendapat persetujuan dari pihak pekerja bekerja pada hari libur, gaji harus digandakan menurut hukum yang berlaku.



Penerapan Manajemen

1. Pekerja part time yang mengalami kecelakaan pada saat bekerja atau dalam saat perjalanan pergi pulang kerja, tetap saja termasuk bencana pekerjaan.
2. Majikan harus memberikan perlindungan keselamatan dan kesehatan pekerja sesuai dengan undang-undang Keselamatan dan Kesehatan kerja, juga harus memberikan pendidikan dan pelatihan keselamatan dan kesehatan kerja serta pencegahan bencana dalam bekerja.

Informasi perlindungan hak dan kepentingan orang asing

Masalah terkait pembayaran Asuransi tenaga kerja

Departemen tenaga kerja dan
biro Asuransi tenaga kerja
Telp: (02) 2396-1266

Masalah terkait asuransi kesehatan nasional

Departemen kesehatan dan
kesejahteraan beserta Pusat
badan asuransi kesehatan
Telp: (02) 2706-5866

Persyaratan hak-hak dan masalah yang terkait dengan Ijin kerja

Biro tenaga kerja pemerintah kota Taipei
Hotline : 1999 ext.7015 、 7016 、 7017

Kantor rekonstruksi tenaga kerja kota Taipei
Telp : (02) 2338-1600

Kementerian tenaga kerja
Telp : (02) 8995-6866
Telp bebas pulsa : 0800-085151

นักศึกษาต่างชาติควรคำนึงถึงเมื่อทำงานอย่างถูกกฎหมาย

นักศึกษาต่างชาติควรทราบ

1. คุณต้องยื่นขอใบอนุญาตทำงานซึ่งมีอายุการใช้งานสูงสุด 1 ปี

กฎหมายการจ้างงาน §43

2. ยกเว้นช่วงวันหยุดช่วงปิดภาคเรียนซัมเมอร์ ชั่วโมงการทำงานสูงสุด 20 ชั่วโมงต่อสัปดาห์

กฎหมายการจ้างงาน §50

ข้อผิดพลาดทั่วไป

ใบอนุญาตทำงานนักเรียนหมดอายุ

แล้วแต่ใบอนุญาตทำงานใหม่ยังไม่

เรียบร้อยแล้วนักเรียนยังทำงานต่อไป



นักเรียนฝ่าฝืนกฎหมายการจ้างงาน § 43 ปรับระหว่าง 30,000 ถึง 150,000 เหยียญ



นายจ้างฝ่าฝืนกฎหมายการจ้างงาน §57-1 ปรับระหว่าง 150,000 ถึง 750,000 เหยียญ



กรุณายื่นขอใบอนุญาตทำงานล่วงหน้า



หากมีคำถามเกี่ยวกับกฎหมายการจ้างงานและการออกใบอนุญาตทำงาน โปรดติดต่อ:

สำนักงานพัฒนากำลังแรงงานกรมแรงงาน ศูนย์กิจการแรงงานต่างชาติ

ที่อยู่: ชั้น 10 เลขที่ 39 ถ.จงฮว่าตอ 1 เขตจงเจิง กรุงไทเป

เบอร์โทร: (02) 8995-6000



臺北市勞動力重建運用處
Taipei City Foreign and Disabled Labor Office

สำนักงานพัฒนาศักยภาพแรงงานกรุงไทเป เป็นหน่วยงาน
ที่อยู่: ชั้น 4 เลขที่ 101 ถนนหมงเจีย เขตวันหัว เมืองไทเป
เบอร์โทร : (02) 2338-1600

ข้อมูลสิทธิแรงงานของนักศึกษาต่างชาติ

เงินเดือน

1. เงินเดือนนายจ้างต้องไม่ต่ำกว่าเงินเดือนพื้นฐาน (196 เหรียญ/ชั่วโมง 29,500 เหรียญ/เดือน)
2. นายจ้างห้ามเลื่อนการจ่ายค่าจ้างออกไป

วันพักผ่อนวันหยุด

1. คนงานควรมีช่วงเวลาพักอย่างน้อย 30 นาที หลังจากทำงานติดต่อกันครบ 4 ชั่วโมง ควรมีวันหยุด 2 วันในทุก ๆ 7 วัน โดย 1 วันเป็นวันหยุดพักผ่อน และ 1 วันเป็นวันหยุดราชการ
2. วันหยุดประจำชาติ วันแรงงาน และวันอื่นๆ ที่กำหนดโดยหน่วยงานผู้มีอำนาจส่วนกลาง ให้เป็นวันหยุด หากนายจ้างได้รับความยินยอมจากคนงานและทำงานในวันหยุด ให้จ่ายค่าจ้างเพิ่มเป็นสองเท่าตามกฎหมาย

การดำเนินการจัดการด้านความปลอดภัยและอาชีวอนามัย

1. หากเกิดอุบัติเหตุกับนักศึกษาทำงานในที่ทำงานหรือระหว่างเดินทางไปกลับออกจากที่ทำงานก็ถือว่าเป็นอุบัติเหตุจากการทำงาน
2. นายจ้างควรจัดให้มีการคุ้มครองความปลอดภัยและสุขภาพที่จำเป็นตามบทบาทของกฎหมายความปลอดภัยและอาชีวอนามัยและควรให้การศึกษและการฝึกอบรมเกี่ยวกับความปลอดภัยและสุขภาพและการป้องกันภัยพิบัติ



ข้อมูลการคุ้มครองสิทธิแรงงานและผลประโยชน์ต่าง ๆ ของชาวต่างชาติ

ศูนย์บริการด้านสิทธิประโยชน์การประกันแรงงาน

สำนักประกันแรงงาน กระทรวงแรงงาน
โทร: (02) 2396-1266
บริการเสียง: 0800-078-777

ศูนย์บริการด้านการประกันสุขภาพแห่งชาติ

กระทรวงสาธารณสุขและสวัสดิการ
สำนักงานประกันสุขภาพกลาง
โทร: (02) 2706-5866
สายด่วนให้คำปรึกษา : 0800-030598

ศูนย์บริการด้านเงื่อนไขแรงงาน สิทธิ และใบอนุญาตทำงาน

สำนักงานแรงงานรัฐบาลเมืองไทเป

สายด่วนประชาชน: 1999 ต่อ 7015, 7016, 7017
ที่อยู่: ชั้น 5 เลขที่ 1 ถนนชื่อผู้ เขตซินอี้ เมืองไทเป

สำนักงานฟื้นฟูและใช้ประโยชน์แรงงานเมืองไทเป

โทร: (02) 2338-1600
ที่อยู่: ชั้น 4 เลขที่ 101 ถนนหมงเจีย เขตว่านหัว เมืองไทเป

กระทรวงแรงงาน

โทร: (02) 8995-6866
โทรฟรี: 0800-085151
ที่อยู่: ชั้น 9 เลขที่ 77 ถนนก่วนเจียน เขตจงเจิ้ง เมืองไทเป